

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS - ST
Ngày 30-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HÒI, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Khen

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Huyền và ông A Nam Thị.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Hà Sỹ Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2020/TLST-HS ngày 22-7-2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 04-9-2020 đối với bị cáo: Tống Văn C; tên gọi khác: Không; sinh năm 1974, tại tỉnh T; nơi cư trú: Tổ 4, phường T, thành phố K, tỉnh K; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Văn X và bà Lê Thị H (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và một con sinh năm 2006; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến ngày 17/01/2020 được tại ngoại đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị X; địa chỉ: Thôn 5, thị trấn P, huyện N tỉnh K Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/12/2019, Cường gọi điện thoại cho Nguyễn Thị B trú tại thôn Iệt, xã P, huyện N để hỏi có việc gì làm không vì thời gian này C không có việc làm. Nghe C hỏi, B liền nói với C đi vận chuyển pháo cho mình sẽ trả tiền công là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thì C đồng ý. B nói C đi đến lò gạch nằm bên đường Hồ Chí Minh thuộc thôn 5, thị trấn P, huyện N, để B chỉ vị trí số pháo cần vận chuyển. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, C đón xe taxi (không rõ biển số) đến khu vực nói trên thì gặp B đang đứng một mình bên đường. B dẫn C đi bộ vào trong vườn mía của chị Lê Thị X tại thôn 5, thị trấn P, huyện N cách đường Hồ Chí Minh khoảng 20 mét. Tại đây, B chỉ cho C vị trí 02(hai) bì xác rắn và 02(hai) thùng carton chứa pháo đã được tập kết sẵn và nói C vận chuyển số pháo này ra đường Hồ Chí Minh. C liền vác một thùng carton chứa 08 hộp pháo loại 49 vật hình trụ liên kết với nhau bằng một sợi dây rồi cùng B đi ra để ở lề đường. Sau đó, C quay lại vị trí cũ một mình vác thùng carton chứa pháo thứ hai để tiếp tục vận chuyển ra thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 08 (Tám) khối hộp giấy kín, đựng trong một thùng carton được niêm phong ghi X1; 24 (hai bốn) khối hộp giấy kín đựng trong hai bì xác rắn được niêm phong ghi X2, X3. Trên giấy niêm phong có dấu tròn đỏ, nội dung “CÔNG AN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM * CÔNG AN THỊ TRẤN P” có chữ ký của Xiêng Lăng T, Đỗ Thành V, Tống Văn C, Hoàng Văn D.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI1: 869347033540613, số IMEI2: 869347033540605, gắn sim điện thoại 0352851129.

Tại bản kết luận giám định số 84/KLGD ngày 27/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận: 32 hộp giấy kín, bên trong mỗi hộp đều có 49 vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong một thùng carton ghi X1 và hai bao xác rắn màu trắng ghi X2, X3 gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu*) có tổng khối lượng 56,7kg (Năm sáu phẩy bảy kilogam).

Với nội dung trên, Bản cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 17/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố Tống Văn Cường về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 24 đến 36 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ

số pháo còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, gắn sim điện thoại 0352851129. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Tại phiên tòa bị cáo Tổng Văn C thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, và nhất trí với bản kết luận giám định số 84/KLGD ngày 27/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đi làm thuê để kiếm tiền nuôi gia đình, bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra, xin hứa không bao giờ phạm tội nữa, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Bị cáo Tổng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án là 56,7kg pháo đã được cơ quan chức năng thu giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng kết quả giám định của cơ quan giám định tại kết luận giám định số: 84/KLGD ngày 27/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận: 32 hộp giấy kín, bên trong mỗi hộp đều có 49 vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong một thùng carton và hai bao xác rắn màu trắng gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu*) có tổng khối lượng 56,7kg. Đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Tổng Văn C đã có hành vi vận chuyển 32 (Ba mươi hai) hộp giấy kín, bên trong mỗi hộp đều có 49 vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau

đựng trong một thùng carton và hai bao xác rắn có tổng khối lượng 56,7kg là pháo nổ bị bắt quả tang vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 19/12/2019 khi đang vận chuyển từ khu vực vườn mía nhà bà Lê Thị X thuộc thôn 5, thị trấn P, huyện N ra đường Hồ Chí Minh, đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước ở mức độ nghiêm trọng, mục đích vận chuyển pháo của bị cáo là hưởng tiền công mà không có mục đích mua bán hay sử dụng, số lượng pháo nổ mà bị cáo vận chuyển là 56,7 kg quá mức khởi điểm tại khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự, nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội là do nhận thức, suy nghĩ còn đơn giản, chỉ nghĩ có tiền mưu sinh cho cuộc sống gia đình mà quên đi pháo nổ là hàng hóa mà Nhà nước cấm. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp không có đồng phạm. Quá trình điều tra không xác định được người thuê vận chuyển, Bị cáo là người trực tiếp vận chuyển nên bị cáo tự chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, do đó cần có hình phạt cần thiết để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đơn giản; tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thiệt hại về kinh tế, xã hội không lớn, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "gây thiệt hại không lớn"; Quá trình điều tra, xét xử, bị cáo đã khai báo đầy đủ hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo"; Sau khi phạm tội, bị cáo hối hận, nhận biết lỗi lầm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "ăn năn hối cải". Bị cáo là ông Tống Văn X được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước và thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang thuộc trường hợp người có công với cách mạng quy định tại khoản 2 Điều 51, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên quy định tại các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Bị cáo nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Có nơi cư trú rõ ràng. Phạm tội liên quan đến lĩnh vực kinh tế, giá trị hàng hóa phạm pháp không lớn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khối lượng hàng hóa phạm pháp chỉ quá mức khởi điểm của khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực lao động chân chính và có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất của vụ án, hoàn cảnh và nghề nghiệp của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[7] Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã đấu tranh với đối tượng Nguyễn Thị B trú tại thôn I xã P, về hành vi thuê bị cáo Tống Văn C vận chuyển pháo, tuy nhiên quá trình điều tra B không thừa nhận, hơn nữa việc trao đổi liên lạc vận chuyển pháo chỉ có bị cáo với đối tượng B ngoài ra không có ai biết, nhìn thấy, do đó không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với đối tượng Nguyễn Thị B. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả xử lý sau.

Đối với số điện thoại 0339883374 bị cáo C khai, đây là số điện thoại do đối tượng B liên lạc với bị cáo để thuê vận chuyển pháo, nhưng B không thừa nhận. Qua xác minh thông tin về chủ thuê bao là cháu Lê Thảo C; sinh năm 2003 trú tại xã P. Quá trình xác minh cháu Lê Thảo C khẳng định từ trước đến nay cháu không đăng ký và không sử dụng số điện thoại này, cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng còn lại sau giám định: 02 bao xác rắn màu trắng hoàn lại sau giám định bên trong có chứa pháo được niêm phong có dấu hình tròn nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH GIA LAI” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T Nguyễn Văn Q và Đồng Ngọc Q, xét đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI1: 869347033540613, số IMEI2: 869347033540605, gắn sim điện thoại 0352851129, xét thấy chiếc điện thoại này bị cáo dùng để liên lạc trong quá trình phạm tội, còn giá trị sử dụng, nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tổng Văn C phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 99 khoản 2 Điều 136; Điều 106; Điều 331 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tổng Văn C 26 (Hai sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 52 (Năm mươi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án 30/9/2020. Giao bị cáo Tổng Văn C cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố K, tỉnh K, nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

4. Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy: 02 bao xác rắn màu trắng hoàn lại sau giám định bên trong có chứa pháo được niêm phong có các dấu hình tròn nội dung “ PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH GIA LAI” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn Q và Đồng Ngọc Q; Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2020 giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen có gắn sim đã qua sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2020 giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Tống Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30-9-2020. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Công an huyện Ngọc Hồi;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Bá Khen